

Số: /TB-UBND

Bình Yên, ngày tháng 10 năm 2022

THÔNG BÁO

**Công khai thủ tục hành chính thực hiện tại
Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã Bình Yên**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1291/QĐ-TTg ngày 07/10/2019 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa phương đưa ra tiếp nhận tại Trung tâm dịch vụ hành chính công cấp tỉnh, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã;

Căn cứ Quyết định số 2311/QĐ-UBND ngày 02/7/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2021 thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở nội vụ, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 6184/QĐ-BQP ngày 28/12/2019 của Bộ Quốc phòng về việc công bố danh mục thủ tục hành chính hiện hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ quốc phòng;

Căn cứ Quyết định số 5548/QĐ-BCA- C06 ngày 06/7/2021 của Bộ công an về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực cấp, quản lý Căn cước công dân và lĩnh vực cấp, quản lý Chứng minh nhân dân thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công an;

Căn cứ Quyết định số 1291/QĐ-TTg ngày 07/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh mục Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa phương đưa ra

tiếp nhận tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã;

Căn cứ Quyết định số 5548/QĐ-UBND ngày 06/07/2021 của Bộ Công an về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực cư trú và lĩnh vực xuất nhập cảnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ công an;

Căn cứ Quyết định số 1203/QĐ-UBND ngày 20/4/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố thủ tục hành chính, Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2021 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 1839/QĐ-UBND ngày 09/6/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2021 thuộc phạm vi chức năng quản lý của sở Y tế tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 2544/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2021 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 3007/QĐ-UBND ngày 23/9/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2021 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 1555/QĐ-UBND ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2021 thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 2543/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2021 thuộc phạm vi chức năng quản lý của sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 3127/QĐ-UBND ngày 06/10/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới; thủ tục hành sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bãi bỏ thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 3475/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2021 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 3679/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa lĩnh vực đất

đai năm 2021 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 4174/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2021 thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 338/QĐ-UBND ngày 22/02/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 418/QĐ-UBND ngày 08/3/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 792/QĐ-UBND ngày 15/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực người có công thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động Thương binh và xã hội tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 1653/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực tiếp công dân và xử lý đơn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Thanh tra tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 2488/QĐ-UBND ngày 14/10/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Thủ tục hành chính, Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên;

Ủy ban nhân dân xã niêm yết công khai danh mục TTHC thực hiện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã Bình Yên như sau:

- Tổng số TTHC được niêm yết công khai: 113 TTHC

1. *Hình thức công khai:* Niêm yết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã, Nhà văn hóa các xóm trên địa bàn xã; công khai thông qua Trưởng xóm, các cuộc họp, hội nghị ở xóm, xã; công khai trên hệ thống loa truyền thanh xã, xóm; công khai trên Trang thông tin điện tử xã.

2. *Thời gian công khai:* Từ ngày 30 tháng 10 năm 2022 đến khi có Quyết định công bố TTHC của UBND tỉnh Thái Nguyên và ngành dọc Công an, Quân sự được thay thế để thực hiện tại Bộ phận một cửa cấp xã.

3. UBND xã yêu cầu:

- *Các công chức chuyên môn:* Niêm yết đầy đủ, kịp thời Danh mục TTHC thuộc lĩnh vực phụ trách tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND xã.

- *Công chức văn hóa - xã hội:* Công khai đầy đủ danh mục TTHC trên Trang thông tin điện tử của xã.

- *Các ông, bà Trưởng xóm:* Thông báo trên cụm loa truyền thanh của xóm hoặc tại các buổi họp xóm về danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã Bình Yên để nhân dân được biết.

- *Đề nghị Ủy ban UBMTTQ xã, tổ chức chính trị - xã hội:* Theo chức năng, nhiệm vụ tuyên truyền đến đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân về danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã.

UBND xã thông báo để các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân biết để thuận tiện trong việc yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính tại UBND cấp xã. Đề nghị các ban, ngành, đoàn thể liên quan, các cán bộ, công chức chuyên môn và các ông, bà trưởng xóm triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- UB MTTQ xã;
- Các tổ chức chính trị - xã hội;
- Các CBCC chuyên môn;
- 09 Trưởng xóm;
- Lưu: VP.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Ngô Xuân Diễn

DANH MỤC**Thủ tục hành chính thực hiện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã Bình Yên***(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày /10/2022 của UBND xã Bình Yên)*

Số Thứ tự	Tên Thủ tục hành chính (TTHC)	Thời hạn giải quyết	Cơ chế giải quyết
	PHẦN I: TTHC DO ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN CÔNG BỐ		
	1. Lĩnh vực Lao động - Thương binh & xã hội (16 thủ tục)		
1	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	15 ngày làm việc	Một cửa
2	Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng	05 ngày làm việc	Một cửa
3	Quyết định quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình	03 ngày làm việc	Một cửa
4	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	25 ngày làm việc	Một cửa

5	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em	15 ngày làm việc	Một cửa
6	Xác nhận hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2016-2020 thuộc diện đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế	10 ngày làm việc	Một cửa
7	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn	10 ngày làm việc	Một cửa
8	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở	02 ngày làm việc	Một cửa
9	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật	25 ngày làm việc	Một cửa
10	Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	05 ngày làm việc	Một cửa
11	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	12 giờ	Một cửa
12	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	07 ngày làm việc	Một cửa

13	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em a) Trường hợp chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em theo đề nghị của cá nhân, đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế. b) Trường hợp chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em tại cơ sở trợ giúp xã hội để chuyển đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế.	05 ngày làm việc	Một cửa
14	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trong năm	07 ngày làm việc	Một cửa
15	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh trong năm	07 ngày làm việc	Một cửa
16	Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công	05 ngày làm việc	Một cửa
2. Lĩnh vực Tư pháp (39 thủ tục)			
1	Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	15 ngày làm việc	Một cửa liên thông
2	Liên thông thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	20 ngày làm việc	Một cửa liên thông
3	Thủ tục thanh toán thù lao cho hòa giải viên	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. Tổ hòa giải thực hiện trả thù lao cho hòa giải viên theo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày	Một cửa

		nhận được thù lao.	
4	Thủ tục thôi làm hòa giải viên (cấp xã)	05 ngày làm việc	Một cửa
5	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	05 ngày làm việc	Một cửa
6	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	30 ngày làm việc	Một cửa
7	Thủ tục chứng thực văn bản từ chối nhận di sản	Không quá 02 ngày làm việc	Một cửa
8	Thủ tục chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	Thời hạn thực hiện yêu cầu chứng thực phải được bảo đảm ngay trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ.	Một cửa
9	Thủ tục cấp bản sao từ sổ gốc	Trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ. Trong trường hợp yêu cầu cấp bản sao từ sổ gốc được gửi qua bưu điện thì thời hạn được thực hiện ngay sau khi cơ quan, tổ chức nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo dấu bưu điện đến.	Một cửa
10	Thủ tục công nhận tuyên truyền viên pháp luật	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được danh sách đề nghị công nhận tuyên truyền viên pháp luật của công chức tư	Một cửa

		pháp - hộ tịch.	
11	Thủ tục cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của công chức tư pháp - hộ tịch, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật.	Một cửa
12	Thủ tục công nhận Tổ trưởng tổ hòa giải	05 ngày làm việc	Một cửa
13	Thủ tục công nhận hòa giải viên	05 ngày làm việc	Một cửa
14	Thủ tục giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại cấp xã		
15	Thủ tục chứng thực di chúc	Không quá 02 ngày làm việc	Một cửa
16	Thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.	Một cửa
17	Thủ tục đăng ký lại kết hôn	05 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày	Một cửa
18	Thủ tục đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	05 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá	Một cửa

		25 ngày	
19	Thủ tục đăng ký lại khai sinh	03 ngày làm việc (trường hợp phải xác minh giải quyết không quá 23 ngày)	Một cửa
20	Thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	03 ngày làm việc (trường hợp phải xác minh)	Một cửa
21	Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch	03 ngày làm việc	Một cửa
22	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ	03 ngày làm việc	Một cửa
23	Thủ tục đăng ký giám hộ	03 ngày làm việc	Một cửa
24	Thủ tục đăng ký khai tử lưu động	05 ngày làm việc	Một cửa
25	Thủ tục đăng ký kết hôn lưu động	05 ngày làm việc	Một cửa
26	Thủ tục đăng ký khai sinh lưu động	05 ngày làm việc	Một cửa
27	Thủ tục đăng ký khai tử	15 giờ	Một cửa
28	Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha, mẹ, con	03 ngày làm việc (nếu phải xác minh 05 ngày làm việc)	Một cửa

29	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con	03 ngày làm việc(nếu phải xác minh 05 ngày làm việc)	Một cửa
30	Thủ tục đăng ký kết hôn	15 giờ	Một cửa
31	Thủ tục đăng ký khai sinh	15 giờ	Một cửa
32	Thủ tục đăng ký lại khai tử	05 ngày làm việc; trườn hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 10 ngày làm việc	

33	Thủ tục chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được)	Trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ.	Một cửa
34	Thủ tục chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	Không quá 02 ngày làm việc	Một cửa
35	Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận	Trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ.	Một cửa
36	Thủ tục chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	Không quá 02 ngày làm việc	Một cửa

37	Thủ tục chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	Không quá 02 ngày làm việc	Một cửa
38	Thủ tục cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	Trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ.	Một cửa
39	Thủ tục sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch	Thời hạn thực hiện yêu cầu chứng thực phải được bảo đảm ngay trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ.	Một cửa
3. Lĩnh vực Tài nguyên & môi trường (2 thủ tục)			
1	Hòa giải tranh chấp đất đai	Không quy định	Một cửa
2	Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường	15 ngày làm việc	Một cửa
4. Lĩnh vực Nội vụ (15 thủ tục)			
1	Thủ tục xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến	10 ngày làm việc	Một cửa
2	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã cho gia đình	20 ngày làm việc	Một cửa

3	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đột xuất	20 ngày làm việc	Một cửa
4	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề	20 ngày làm việc	Một cửa
5	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thực hiện nhiệm vụ chính trị	20 ngày làm việc	Một cửa
6	Thủ tục thông báo tổ chức quyên góp trong địa bàn một xã của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	Ngay sau khi nhận được văn bản thông báo hợp lệ	Một cửa
7	Thủ tục thông báo về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung	Ngay sau khi nhận được văn bản thông báo hợp lệ	Một cửa
8	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác	20 ngày làm việc	Một cửa
9	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã	15 ngày làm việc	Một cửa
10	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung	15 ngày làm việc	Một cửa
11	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã	Ngay sau khi nhận được văn bản thông báo hợp lệ	Một cửa
12	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã	Ngay sau khi nhận được văn bản thông báo hợp lệ	Một cửa
13	Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung	20 ngày làm việc	Một cửa

14	Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng	15 ngày làm việc	Một cửa
15	Thủ tục đăng ký hoạt động tín ngưỡng	15 ngày làm việc	Một cửa
5. Lĩnh vực tiếp công dân và xử lý đơn (2 thủ tục)			
1	Thủ tục tiếp công dân tại cấp xã	10 ngày làm việc	Một cửa
2	Thủ tục xử lý đơn tại cấp xã	10 ngày làm việc	Một cửa
6. Lĩnh vực tài chính (01 thủ tục)			
1	Kê khai, thẩm định tờ khai phí bảo vệ môi trường đối với nước thải	Không quy định thời gian giải quyết	Một cửa
7. Lĩnh vực giáo dục (5 thủ tục)			
1	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục tiểu học	10 ngày làm việc	Một cửa
2	Thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	20 ngày làm việc	Một cửa liên thông
3	Cho phép nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập hoạt động giáo dục trở lại	20 ngày làm việc	Một cửa liên thông

4	Sáp nhập, chia, tách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	20 ngày làm việc	Một cửa liên thông
5	giải thể nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập)	Không quy định thời gian giải quyết	Một cửa liên thông
8. Lĩnh vực kế hoạch & đầu tư (3 thủ tục)			
1	Thông báo chấm dứt hoạt động của tổ hợp tác	Ngay tại thời điểm nhận hồ sơ	Một cửa
2	Thông báo thay đổi tổ hợp tác	Ngay tại thời điểm nhận hồ sơ	Một cửa
3	Thông báo thành lập tổ hợp tác	Ngay tại thời điểm nhận hồ sơ	Một cửa
9. Lĩnh vực văn hóa - thể dục thể thao (7 thủ tục)			
1	Thủ tục xét tặng Giấy khen Gia đình văn hóa	05 ngày làm việc	Một cửa
2	Thủ tục xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa hàng năm	05 ngày làm việc	Một cửa
3	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp xã	15 ngày làm việc	Một cửa

4	Thủ tục công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở	07 ngày làm việc	Một cửa
5	Thủ tục thông báo thành lập thư viện đối với thư viện cộng đồng	15 ngày làm việc	Một cửa
6	Thủ tục thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện cộng đồng	15 ngày làm việc	Một cửa
7	Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động thư viện cộng đồng	15 ngày làm việc	Một cửa
10. Lĩnh vực Nông nghiệp & Phát triển nông thôn (10 thủ tục)			
1	Đăng ký kê khai số lượng chăn nuôi tập trung và nuôi trồng thủy sản ban đầu	07 ngày làm việc	Một cửa
2	Hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai	07 ngày làm việc	Một cửa
3	Hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh	07 ngày làm việc	Một cửa

4	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương (cấp xã)	60 ngày	Một cửa
5	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	20 ngày làm việc	Một cửa
6	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	20 ngày làm việc	Một cửa
7	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (Đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện)	07 ngày làm việc	Một cửa
8	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa	05 ngày làm việc	Một cửa
9	Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội	05 ngày làm việc	Một cửa

10	Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5 trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội.	30 ngày làm việc	Một cửa
11. Lĩnh vực giao thông vận tải (10 thủ tục)			

1	Xóa Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	03 ngày làm việc	Một cửa
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	03 ngày làm việc	Một cửa
3	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	03 ngày làm việc	Một cửa
4	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	03 ngày làm việc	Một cửa
5	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	03 ngày làm việc	Một cửa
6	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa	03 ngày làm việc	Một cửa
7	Đăng ký lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	03 ngày làm việc	Một cửa
8	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	03 ngày làm việc	Một cửa
9	Xác nhận trình báo đường thủy nội địa hoặc trình báo đường thủy nội địa bổ sung	03 giờ làm việc	Một cửa
10	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	03 ngày làm việc	Một cửa

	12. Lĩnh vực Y tế (1 thủ tục)		
1	Xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số	10 ngày làm việc	Một cửa
	PHẦN II: TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CÁC CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG ĐƯỢC TỔ CHỨC THEO NGÀNH DỌC ĐÓNG TẠI ĐỊA PHƯƠNG ĐƯA RA BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT TTHC CẤP XÃ		
	13. Lĩnh vực Công an 13 thủ tục		
1	Thủ tục khai thác thông tin Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	3 ngày làm việc	Một cửa
2	Thông báo số định danh cá nhân	Trong ngày	Một cửa
3	Gia hạn tạm trú	3 ngày làm việc	Một cửa
4	Thông báo lưu trú	Trong ngày	Một cửa
5	Khai báo tạm vắng	1 ngày làm việc	Một cửa
6	Đăng ký tạm trú	3 ngày làm việc	Một cửa

7	Đăng ký thường trú	7 ngày làm việc	Một cửa
8	Xóa đăng ký tạm trú	2 ngày làm việc	Một cửa
9	Tách hộ	5 ngày làm việc	Một cửa
10	Điều chỉnh thông tin về cư trú trong cơ sở dữ liệu về dân cư	3 ngày làm việc	Một cửa
11	Khai báo thông tin về cư trú đối với người chưa đủ điều kiện thường trú, điều kiện tạm trú	5 ngày làm việc	Một cửa
12	Xác nhận thông tin về cư trú	01 ngày làm việc	Một cửa
13	Xóa đăng ký thường trú	5 ngày làm việc	Một cửa
14. Lĩnh vực quân sự (14 thủ tục)			
1	Thủ tục trợ cấp đối với dân quân bị tai nạn hoặc đối với thân nhân khi dân quân bị tai nạn dẫn đến chết		Một cửa
2	Thủ tục trợ cấp đối với dân quân bị ốm hoặc đối với thân nhân khi dân quân bị ốm dẫn đến chết		Một cửa
3	Thủ tục đăng ký lần đầu đối với phương tiện kỹ thuật thuộc diện huy động bổ sung cho lực lượng thường trực của quân đội (chủ phương tiện là cá nhân)		Một cửa
4	Thủ tục đăng ký tạm vắng đối với phương tiện kỹ thuật đã sắp xếp trong kế hoạch bổ sung cho lực lượng thường trực của quân đội (chủ phương tiện là cơ quan, tổ chức)		Một cửa

5	Thủ tục xóa đăng ký tạm vắng đối với phương tiện kỹ thuật đã sắp xếp trong kế hoạch bổ sung cho lực lượng thường trực của quân đội (chủ phương tiện là cơ quan, tổ chức)		Một cửa
6	Thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu		Một cửa
7	Thủ tục đăng ký phục vụ trong ngạch dự bị		Một cửa
8	Thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự bổ sung		Một cửa
9	Thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đi khi thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập		Một cửa
10	Thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đến khi thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập		Một cửa
11	Thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự tạm vắng		Một cửa
12	Giải quyết chế độ hưu trí hàng tháng đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, binh sĩ trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhập ngũ từ ngày 30/4/1975 trở về trước, có đủ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ trước ngày 01/4/2000		Một cửa
13	Thủ tục giải quyết chế độ hưu trí đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu nhập ngũ sau ngày 30/4/1975, trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế, có đủ từ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội, cơ yếu đã phục viên xuất ngũ, thôi việc		Một cửa
14	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp 1 lần đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân, công an nhân dân nhập ngũ sau ngày 30/4/1975, trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế, có đủ từ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội, cơ yếu đã phục viên xuất ngũ, thôi việc (đối tượng từ trần)		Một cửa